

Số: /QĐ-BNN-PCTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt,
huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ban hành ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 3305/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021 về chủ trương đầu tư dự án “Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị” và Quyết định số 3050/QĐ-BNN-KH ngày 11/8/2022 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị”;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị tại Tờ trình số 721/TTr-BQLDA ngày 02/8/2022 trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị” kèm theo hồ sơ dự án;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai tại Báo cáo thẩm định số 26/BC-PCTT-UPKP ngày 09/8/2022 về kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị” với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Kè chống xói lở khẩn cấp bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.
2. Người quyết định đầu tư: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:
 - a) Mục tiêu:
 - Xây dựng kè chống xói lở bờ biển nhằm ổn định đường bờ, phòng chống sạt lở, bảo vệ đất đai, công trình kiến trúc, cơ sở hạ tầng ven bờ và tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt,
 - Góp phần phát triển du lịch, dịch vụ, ổn định đời sống người dân trong khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của huyện Gio Linh.
 - b) Quy mô đầu tư xây dựng:

Xây dựng tuyến kè bảo vệ bờ biển đoạn từ xã Gio Hải đến thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị với tổng chiều dài 2.911m, gồm 3 đoạn từ K0-K1+689 dài 1.689m; từ K1+740-K2+162 dài 422m; từ K2+587-K3+387 dài 800m và các công trình phụ trợ (công thoát nước, dốc bến thuyền, bậc lên xuống).
5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng Phương Bắc.
7. Địa điểm xây dựng: Huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.
8. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Dự án nhóm B, công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp IV.
9. Số bước thiết kế: Hai bước (thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công).
10. Phương án xây dựng:
 - a) Về tuyến:

Tuyến kè bám theo tuyến bờ hiện trạng, chỉ điều chỉnh cục bộ một số đoạn để đảm bảo trơn thuận và phù hợp với hiện trạng khu vực xây dựng công trình; tổng chiều dài 2.911m, gồm 03 đoạn, cụ thể:

 - Đoạn kè số 1: Chiều dài 1.689m (từ K0 đến K1+689), điểm đầu tại K0+0 thuộc khu phố 7, thị trấn Cửa Việt; điểm cuối tại K1+689 tiếp nối với vị trí cống qua đường khu dịch vụ - du lịch Gio Hải.
 - Đoạn kè số 2: Chiều dài 422m (từ K1+740 đến K2+162), điểm đầu K1+740 tiếp nối với vị trí cống qua đường khu dịch vụ - du lịch Gio Hải; điểm cuối tại K2+162 tiếp nối với vị trí bậc lên xuống hiện trạng số 1 - đầu bãi tắm Gio Hải).
 - Đoạn kè số 3: Chiều dài 800m (từ K2+587 đến K3+387), điểm đầu từ K2+587 tiếp nối với điểm cuối bãi tắm Gio Hải (bậc lên xuống hiện trạng số 3); điểm cuối là vị trí K3+387 thuộc thôn Tân Hải, xã Gio Hải.

b) Về kết cấu:

- Đỉnh kè: Đường đỉnh kè rộng 3m, kết cấu BT M250, dày 18cm trên nền đá dăm cấp phối dày 14cm, phía dưới là lớp đất đắp dày 50cm, $K=0,9$; tiếp giáp phía đồng bố trí rãnh thoát nước dọc đỉnh kè, kích thước $B \times H=0,35 \times 0,35$ m, kết cấu BT M250.

- Thân kè: Hệ số mái $m=3$, gia cố bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M300, kích thước $0,4 \times 0,4 \times 0,3$ m, trong hệ khung dầm bê tông cốt thép, kích thước ô khung dầm $10 \times 8,1$ m. Dưới cấu kiện và hệ khung dầm là đá dăm lót dày 15cm và lớp vải địa kỹ thuật, tiếp đến là lớp đất đắp dày 50cm, $K=0,9$.

- Chân kè: Hộ chân bằng 2 hàng ống buy BTCT M300, thành dày 10cm, đường kính trong 0,92m, cao 3m, đặt so le; bên trong ống buy chèn đá hộc, phía trên đổ bê tông M300 bịt ống, dày 50cm.

c) Các công trình phụ trợ:

- 02 cống thoát nước tại $K1+523$ ($B \times H=2 \times 2,2$ m) $\times 02$ cửa và $K2+962$ ($B \times H=2 \times 2,2$ m) $\times 03$ cửa bằng BTCT M300;

- 10 dốc bên thuyền, kết cấu BTCT M300 dày 25cm;

- 28 dốc bậc thang lên xuống kè: mật độ 100m/1 dốc (đối với vị trí tại các đường ngang thì bố trí dốc bậc thang lên xuống trùng với đường ngang này và đoạn 2 qua bãi tắm bố trí mật độ 40m/1 dốc bậc thang).

11. Tổng mức đầu tư: 160.000.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

Chi phí xây dựng	129.546.672.000	đồng
Chi phí quản lý dự án	2.229.000.000	đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	7.656.623.000	đồng
Chi phí khác	2.916.885.000	đồng
Dự phòng	17.650.820.000	đồng

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn NSNN do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

13. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành.

14. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2022 - 2025.

15. Một số yêu cầu trong giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công, dự toán:

- Vật liệu đất đắp lưng kè, đỉnh kè: Bổ sung yêu cầu cụ thể chỉ tiêu cơ lý của đất đắp;

- Bố trí chi tiết các bậc lên xuống phù hợp yêu cầu dân sinh, đảm bảo ổn định, không gây xói lở cục bộ;

- Rà soát, tính toán sức chịu tải của nền cống để có biện pháp xử lý nền phù hợp (nếu có);

- Nối tiếp giữa thân cống và tường cánh cống sử dụng khớp nối thay giấy dầu nhựa đường;

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm rà soát kỹ về khối lượng thiết kế bản vẽ thi công, tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình; Tổ chức lập Quy trình bảo trì công trình xây dựng theo các quy định tại Điều 31 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và Bảo trì công trình xây dựng;

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành công bố giá đất đắp phục vụ cho dự án.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chỉ đạo các ban ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan trong Tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị trong quá trình thi công, xây dựng công trình để đảm bảo tiến độ, an toàn phòng, chống thiên tai.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ đầu tư; tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

3. Tổng cục Phòng chống thiên tai là cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình, hướng dẫn chủ đầu tư tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

4. Vụ Kế hoạch; Vụ Tài chính và các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm xử lý các công việc liên quan đến quá trình thực hiện dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng chống thiên tai; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp & PTNT tỉnh Quảng Trị và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các bộ: KH&ĐT, TC;
- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Kho bạc NN tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: VT, PCTT (12b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp